

CƠ QUAN THỐNG KÊ CỦA ESCAP ĐÁNH GIÁ ẢNH HƯỞNG CỦA BÃO NARGIS ĐỐI VỚI KINH TẾ XÃ HỘI CỦA MYANMAR VÀ NHỮNG BÀI HỌC

Cơn bão xoáy nhiệt đới Nargis đã đổ bộ trực tiếp vào Myanmar trong ngày 2 và 3/5/2008, cách Yangon 250 km về phía Tây nam, cùng với sóng triều dâng cao đã gây sạt lở đất nghiêm trọng ở khu vực Ayeyarwady. Cơn bão Nargis đã làm ảnh hưởng đến hơn 50 thành phố ở Yangon và tỉnh Ayeyarwady, trong đó có Yangon, thành phố lớn nhất của Myanmar. Trước đây Myanmar không có kinh nghiệm giải quyết các thảm họa tự nhiên nghiêm trọng như vậy. Nargis cũng là cơn bão có sức phá huỷ lớn nhất tấn công vào châu Á kể từ năm 1991. Bão Nargis đi qua đã để lại sự phá huỷ khốc liệt và hơn 2,4 triệu người cần được cứu trợ khẩn cấp.

Việc đánh giá thiệt hại sau bão Nargis (PONJA) được kết hợp giữa chính phủ Myanmar, Tổ chức Hiệp hội các nước Đông nam Á (với sự trợ giúp của Ngân hàng Phát triển châu Á và Ngân hàng thế giới), và Ủy ban Kinh tế - Xã hội khu vực Châu Á – Thái Bình Dương (ESCAP) của Liên Hợp Quốc, với sự trợ giúp về kỹ thuật thuộc phạm vi nhân đạo và các đối tác phát triển, trong đó có các tổ chức phi chính phủ. Đội đánh giá PONJA gồm có các thành viên của 18 bộ/ngành của chính phủ Myanmar, các hoạt động xuống hiện trường, cung cấp số liệu và giải thích số liệu là những đóng góp rất quan trọng của họ nhằm mục tiêu đánh giá:

- Những khả năng bị tổn thương hiện tại của dân số sống trong các khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất của bão;

- Ước tính sự phá huỷ (ví dụ như phá huỷ hoặc làm hỏng nhà cửa, làm chìm tàu

đánh cá) trong tất cả mọi khu vực bị ảnh hưởng của bão;

- Thiệt hại về thu nhập do cơn bão gây ra đối với nền kinh tế của Myanmar và các hộ gia đình sẽ phải gánh chịu cho đến khi tài sản và thu nhập được phục hồi tương ứng với mức như trước khi có bão.

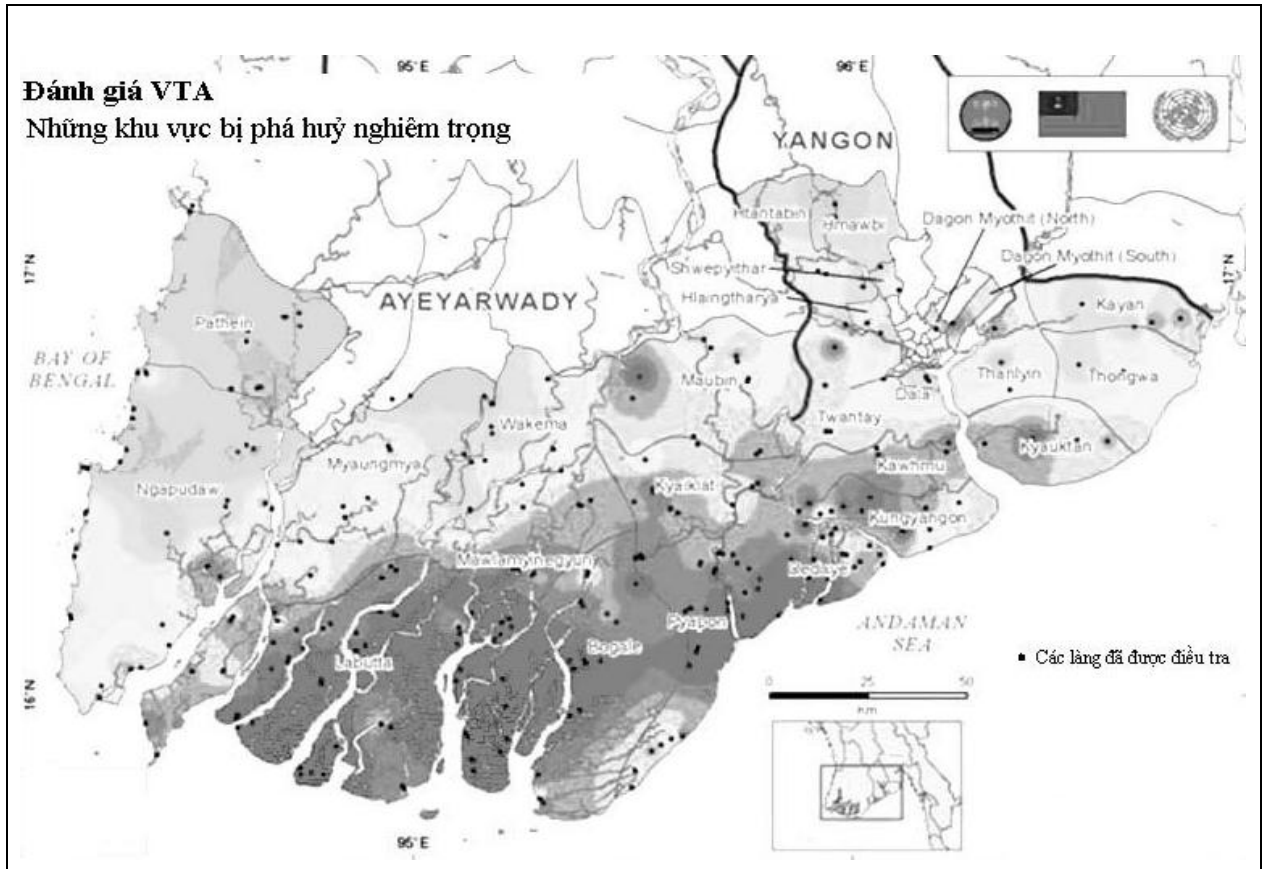
Việc đánh giá gồm có hai thành phần - đánh giá khu vực làng (VTA) tập trung vào các nhu cầu cải thiện đời sống ở mức hộ gia đình và ở mức làng, và đánh giá để ước tính sự huỷ hoại và thiệt hại, sử dụng phương pháp ước tính ảnh hưởng của thảm họa tự nhiên.

Đánh giá khu vực làng liên quan đến việc thu thập số liệu chủ yếu thông qua điều tra hộ gia đình và những người cung cấp thông tin chủ yếu (ví dụ như các giáo viên, lãnh đạo làng), và tập trung vào các nhóm bị ảnh hưởng nhiều nhất trong các thị trấn. Điều tra gồm các câu hỏi về sức khỏe, lương thực và dinh dưỡng, giáo dục, phụ nữ và trẻ em, nước và vệ sinh, nông nghiệp, sinh kế, nơi ở tạm thời, và chỗ nương thân trong tình trạng khẩn cấp.

Là một phần của dự án PONJA, đội đánh giá có khoảng 250 người, các nhân viên của Vụ thống kê ESCAP chịu trách nhiệm trực tiếp về phân tích thống kê toàn bộ số liệu VTA, đặc biệt là lựa chọn các chỉ tiêu chủ yếu để ước tính, triển khai phương pháp ước tính, tính toán số liệu VTA, và đưa ra những hướng dẫn kỹ thuật về giải thích và trình bày số liệu. Cùng với các chuyên

gia về hệ thống thông tin địa lý, các nhân viên của ESCAP cũng sử dụng tất cả các phương pháp trình bày số liệu (biểu đồ, bản đồ và đồ thị) và tham gia viết các chương của dự thảo của báo cáo PONJA. Nhằm khuyến khích sự tham gia của ESCAP trong

việc thực hiện đánh giá PONJA, ASEAN đã đề nghị ESCAP tiếp tục đóng góp về các cán bộ thống kê có trình độ chuyên môn cao trong việc làm các báo cáo định kỳ có phạm vi địa lý rộng của khu vực đồng bằng, được xây dựng trên cơ sở hoạt động VTA của họ.



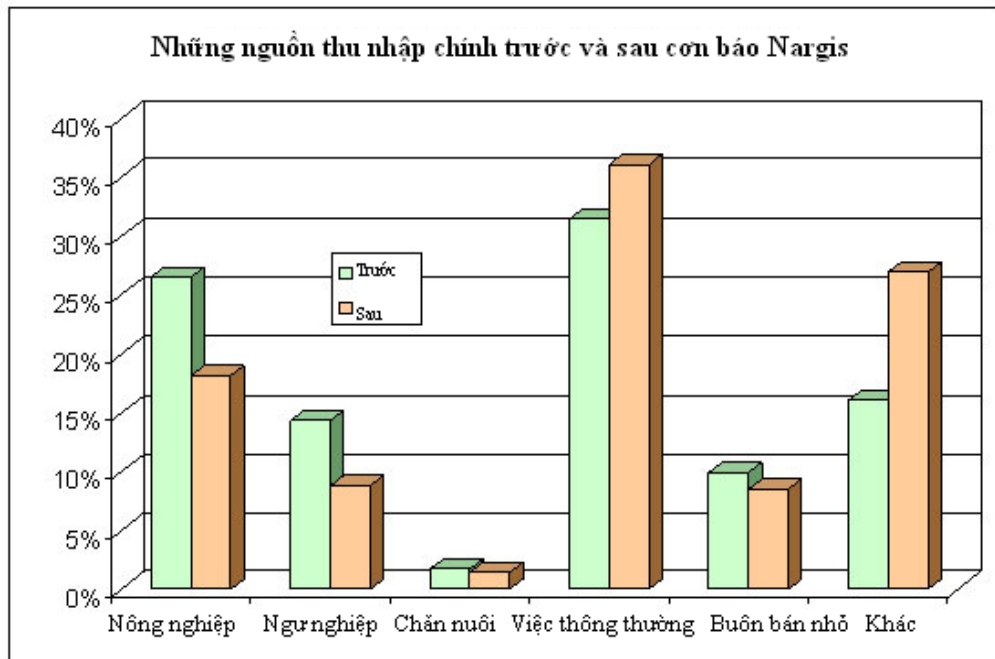
Nguồn: Báo cáo PONJA (trang. 15)

Một số kết quả chủ yếu

Gần 60% hộ gia đình điều tra qua VTA đã trả lời là nhà cửa của họ đã bị phá hỏng hoàn toàn. Sự thiệt hại và sự phá hủy nghiêm trọng về nhà cửa có liên quan chặt chẽ với sự mất mát về lương thực dự trữ. Các làng trên đường đi của cơn bão Nargis bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất.

Kết quả điều tra VTA cho thấy trong cơn bão có 42% các hộ gia đình mất toàn

bộ lương thực dự trữ, và 33% các hộ gia đình khác mất phần lớn hoặc mất một phần lương thực dự trữ của họ. Các làng ở các khu vực Labutta, Bogale, Pyapone, Dedaye và Kyaiklat bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất. Ở Labutta có tới 87% hộ gia đình trả lời là họ đã bị mất toàn bộ hoặc mất phần lớn lương thực dự trữ, tiếp đến là Kyaiklat, khu vực có 82% hộ gia đình trả lời là họ không còn lương thực dự trữ sau cơn bão.



Nguồn: Báo cáo PONJA (trang. 23)

Mối quan tâm quan đặc biệt là ảnh hưởng nghiêm trọng đến kế sinh nhai của người dân. Người dân sống trong các khu vực đồng bằng chủ yếu là nông dân, ngư dân và người lao động. Vào thời điểm thực hiện PONJA, sự tàn phá do bão để lại là phần lớn đất trồng bị ngập lụt và nhiều người dân không có gia súc kéo phục vụ cho việc trồng lúa mùa vụ sau bão. Có khoảng 50% trâu nước và 20% gia súc đã bị chết trong những khu vực bị ảnh hưởng nhiều nhất. Trước bão Nargis, có 27% hộ gia đình trong các khu vực bị ảnh hưởng của bão trả lời là thu nhập chính của họ từ nông nghiệp và gần 30% lao động chủ yếu làm nghề trồng lúa. Nhưng sau cơn bão, chỉ còn 18% hộ gia đình trả lời nông nghiệp là nguồn thu nhập chính của họ ở các khu vực Bogale, Labutta và Dedaye hiện tại bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhất.

Theo số liệu ước tính của VTA, khoảng 50% lãnh đạo làng đã nhận thức việc phục hồi sinh kế của họ là nhiệm vụ khó khăn

nhất của họ. Khi được hỏi để xếp loại các khu vực làng cần được trợ giúp sau cơn bão Nargis, có 40% làng được xác định thuộc diện “trợ cấp để khắc phục ngay” và “được tiếp cận với trợ cấp nhỏ và tạo điều kiện về tín dụng để bắt đầu lại công việc” được xem là các lĩnh vực quan trọng hơn, tiếp theo là hỗ trợ trước mắt về chăm sóc sức khỏe và cung cấp thêm vật nuôi.

Thu nhập từ thủy sản trong các khu vực ven biển cũng phải chịu thiệt hại nặng nề về số tàu thuyền bị mất hoặc bị phá hỏng. Theo số liệu của VTA, khoảng nửa số tàu thuyền nhỏ đã bị mất, chiếm tới 70% thiết bị đánh bắt thủy sản. Thiệt hại lớn nhất về thuyền nhỏ không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến nghề cá là nguồn thu nhập chính, mà còn ảnh hưởng đến kế sinh nhai của nhiều làng nhỏ dọc theo khu vực đồng bằng, các làng này vẫn thường phụ thuộc vào các loại thuyền nhỏ để đến được với các cộng đồng lớn hơn về thực phẩm dự trữ.

(tiếp theo trang 32)

Cuối cùng là sự kết hợp về các điều kiện vệ sinh bị phá hỏng, điều kiện y tế bị phá hỏng và muối hóa các ao hồ diện rộng dẫn đến những nguy cơ sức khỏe nghiêm trọng, đặc biệt liên quan đến các loại bệnh đường ruột. Trong các cơ sở y tế, nhân viên y tế báo cáo là đã giảm đáng kể về cung cấp dịch vụ y tế, đặc biệt là về tiêm chủng (từ 83% giảm xuống còn 66%) và các bệnh có thể lây truyền (từ 43% xuống còn 34%). Đặc biệt chú ý đến việc giảm đột ngột về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, từ 81% xuống 71%. Khả năng tiếp cận với thuốc uống cũng xấu đi nhiều do bão, nhân viên y tế trả lời là các cơ sở y tế của họ giảm 10% thuốc thiết yếu, và 21% trả lời rằng cơ sở y tế không có thuốc thiết yếu.

Do bão mà tỷ lệ các hộ gia đình sử dụng nhà vệ sinh giảm từ 77% xuống 60%, ngược lại các trường hợp không có nhà vệ sinh như hố xí ngoài trời, hố xí nổi và mương rãnh tỷ lệ này lại gấp đôi từ 23% lên 40%. Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng hố xí nổi tăng từ 3% lên 7%, cùng với việc sử dụng phổ biến nước sông làm nước ăn, cũng như ít sử dụng xà phòng đã dẫn đến những mối lo ngại về sức khỏe.

Kinh nghiệm gần đây từ Myanmar nhấn mạnh đến vai trò quyết định của số liệu chất lượng cao trong việc giải quyết hậu quả của thảm họa tự nhiên và nhận được cứu trợ

hàng hóa cho những người cần được trợ giúp cao nhất. Trong đó những yêu cầu về thống kê chủ yếu như dưới đây:

- Có sẵn các số liệu trên cơ sở các khu vực địa lý cần thiết từ các nguồn hồ sơ hành chính, các cuộc tổng điều tra và điều tra;
- Nhận dạng cơ sở hạ tầng xã hội và các nhóm dễ bị tổn thương ở mức độ riêng cao;
- Sử dụng chung các bảng mã, khái niệm/định nghĩa, địa giới hành chính và để dàng kết nối với nhiều cơ sở dữ liệu khác nhau sẽ giúp trong việc đưa ra những số liệu cơ bản để đánh giá theo khu vực và đánh giá sâu.

Ngoài các vấn đề mang tính xã hội nhiều hơn, thì cương lĩnh quốc gia được mô tả trong khuôn khổ chương trình hành động Hyogo 2005-2015 nhấn mạnh đến sự cần thiết về việc phối hợp hoạt động giữa các tổ chức. Những hành động như vậy sẽ đẩy nhanh tốc độ và hiệu quả hoạt động giữa các tổ chức quốc gia và quốc tế có thể đáp ứng các yêu cầu của người dân bị ảnh hưởng do thảm họa tự nhiên trong tương lai ■

Nguyễn Thái Hà (dịch)

Nguồn: ESCAP participation in the Socio-Economic Assessment of the Impact of Cyclone Nargis in Myanmar and lessons learned <http://www.unescap.org/stat/nl/nl-Q3-2008.asp>